

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ**

Số tín chỉ: 02

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

- Tên học phần:** Kế toán doanh nghiệp thương mại và dịch vụ
- Mã học phần:** KTOAN 005
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba.
- Phân bổ thời gian**
 - **Lên lớp:** 30 tiết lý thuyết.
 - **Tự học:** 60 tiết.
- Điều kiện tiên quyết:** Nguyên lý kế toán A.

7. Giảng viên

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email |
|-----|-------------------------|---------------|---------------------------|
| 1 | ThS. Vũ Thị Thanh Thủy | 0986.591.468 | vuthuykinhte@gmail.com |
| 2 | ThS. Đinh Thị Kim Thiết | 0389.037.289 | duongkhanh20.10@gmail.com |
| 3 | ThS. Vũ Thị Lý | 0976.365.265 | lyvu1985@gmail.com |

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Kế toán thương mại và dịch vụ là học phần bổ trợ cho ngành kế toán. Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản như: Đặc điểm kinh doanh thương mại, nguyên tắc, nhiệm vụ, đặc điểm về bộ máy tổ chức công tác kế toán của kế toán thương mại và nội dung của công tác kế toán giai đoạn mua hàng, bán hàng, chi phí, xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp kinh doanh thương mại, dịch vụ.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|----------|---|----------------------------|--------------------------------------|
| MT1 | Kiến thức | | |
| MT1.1 | Hiểu được những nội dung cơ bản về tổ chức hạch toán kế toán trong kinh doanh | 2 | [1.2.1.2a] |

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|-----------------|--|-----------------------------------|---|
| | thương mại, kế toán nghiệp vụ mua hàng và bán hàng trong doanh nghiệp thương mại, hạch toán chi phí lưu thông, quản lý doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh. | | |
| MT1.2 | Vận dụng chế độ kế toán theo Thông tư số 200/2014 ban hành ngày 22/12/2014 để ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh lên các sổ sách, bảng biểu liên quan. | 3 | |
| MT2 | Kỹ năng | | |
| MT2.1 | Có khả năng tư duy, suy luận logic, khoa học, xác định được các nội dung kế toán trong doanh nghiệp thương mại | 4 | [1.2.2.1] |
| MT2.2 | Có kỹ năng vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán, phương pháp kế toán vào các doanh nghiệp thương mại | 4 | |
| MT3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| MT3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Chế độ kế toán hiện hành. | 4 | [1.2.3.1] |
| MT3.2 | Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. | 4 | |

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| CDR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bổ CDR học phần trong CTĐT |
|---------------------|---|-----------------------|--|
| CDR1 | Kiến thức | | |
| CDR1.1 | Trình bày và phân tích được nội dung tổ chức hạch toán kế toán trong kinh doanh thương mại; Những vấn đề chung về kế toán kinh doanh thương mại; tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán; vận dụng | 3 | [2.1.4] |

| CĐR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bố CĐR học phần trong CTĐT |
|---------------------|---|-----------------------|--|
| | hệ thống tài khoản kế toán; tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán. | | |
| CĐR1.2 | Trình bày và phân tích được nội dung kế toán nghiệp vụ mua hàng và bán hàng trong doanh nghiệp thương mại: Hạch toán nghiệp vụ mua hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên, hạch toán nghiệp vụ mua hàng theo phương pháp kiểm kê định kỳ; tổng quan về nghiệp vụ bán hàng và hạch toán nghiệp vụ bán hàng, hạch toán nghiệp vụ bán hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên, đặc điểm lưu chuyển hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ. | 3 | |
| CĐR1.3 | Trình bày và phân tích được nội dung hạch toán chi phí lưu thông, quản lý doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh: Tổng quan về chi phí lưu thông và quản lý doanh nghiệp; hạch toán chi phí lưu thông; hạch toán chi phí quản lý doanh nghiệp; hạch toán kết quả kinh doanh. | 3 | |
| CĐR2 | Kỹ năng | | |
| CĐR2.1 | Phản ánh được nội dung kế toán quá trình mua hàng, bán hàng trong doanh nghiệp vào các chứng từ, sổ sách và báo cáo liên quan. | 3 | [2.2.1] |
| CĐR2.2 | Vận dụng các hình thức kế toán phù hợp trong quá trình ghi chép kế toán trong doanh nghiệp thương mại và dịch vụ. | 3 | [2.2.5] |
| CĐR2.3 | Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán, chứng từ kế toán, sổ sách và báo cáo kế toán theo Thông tư số 200/2014 ban hành ngày 22/12/2014 trong doanh nghiệp kinh doanh thương mại và dịch vụ. | 3 | [2.2.7] |
| CĐR3 | Mức tự chủ và trách nhiệm | | |
| CĐR3.1 | Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi. | 4 | [2.3.1] |
| CĐR3.2 | Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. | 5 | [2.3.2] |
| CĐR3.3 | Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán. | 5 | [2.3.3] |

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

| Chương | Nội dung học phần | CĐR1 | | | CĐR2 | | | CĐR3 | | |
|--------|--|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| | | CĐR 1.1 | CĐR 1.2 | CĐR 1.3 | CĐR 2.1 | CĐR 2.2 | CĐR 2.3 | CĐR 2.2 | CĐR 3.2 | CĐR 3.3 |
| 1 | Chương 1: Tổ chức hạch toán kế toán trong kinh doanh thương mại 1.1. Những vấn đề chung về kế toán kinh doanh thương mại 1.2. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán 1.3. Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán 1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán | X | | | X | | | X | X | X |
| 2 | Chương 2: Kế toán nghiệp vụ mua hàng và bán hàng trong doanh nghiệp thương mại 2.1. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ mua hàng 2.2. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ bán hàng | | X | | X | X | X | X | X | X |
| 3 | Chương 3: Hạch toán chi phí lưu thông, quản lý doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh 3.1. Tổng quan về chi phí lưu thông và quản lý doanh nghiệp 3.2. Hạch toán chi phí lưu thông 3.3. Hạch toán chi phí quản lý doanh nghiệp 3.4. Hạch toán kết quả kinh doanh | | | X | X | X | X | X | X | X |

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

| Chuẩn đầu ra | Mức độ thành thạo được đánh giá bởi |
|--------------|---|
| CĐR1 | Bài tập cá nhân, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần. |
| CĐR2 | Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần. |
| CĐR3 | Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần. |

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

| STT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Ghi chú |
|-----|--|----------|----------|----------------------------------|
| 1 | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, làm bài tập ở nhà, chuyên cần của sinh viên. | 01 điểm | 20% | Điểm trung bình các lần đánh giá |
| 2 | Kiểm tra giữa học phần. | 01 điểm | 30% | |
| 3 | Thi kết thúc học phần. | 01 điểm | 50% | |

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút.
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút.
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về thuế, luật thuế, các thông tư, nghị định liên quan.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán thương mại và dịch vụ*.

- Tài liệu tham khảo:

[2] TS. Vũ Thị Kim Anh, TS. Nguyễn Thị Thanh Phương, PGS.TS. Hà Thị Thúy Vân (2020), *Kế toán tài chính - Doanh nghiệp thương mại và dịch vụ*, NXB Tài chính.

[3] Thông tư 200/2014/TT - BTC ban hành ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

| TT | Nội dung giảng dạy | Số tiết | Phương pháp dạy - học | CDR học phần |
|----|--|------------|---|---|
| 1 | <p>Chương 1. Tổ chức hạch toán kế toán trong kinh doanh thương mại</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, sổ sách kế toán.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Những vấn đề chung về kế toán kinh doanh thương mại.</p> <p>1.2. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán</p> <p>1.3. Vận dụng hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>1.4. Tổ chức vận dụng hệ thống sổ sách kế toán</p> | 2 (2LT) | <p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu các vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao nhiệm vụ cho sinh viên: Nghiên cứu hệ thống tài khoản theo Thông tư số 200/2014 ban hành ngày 22/12/2014.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của sinh viên.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 1;</p> <p>[2]: Chương 1;</p> <p>[3]: Chương 2;</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Thực hiện nhiệm vụ được giao theo nhóm.</p> | CDR1.1, CDR 2.1, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số tiết | Phương pháp dạy - học | CDR học phần |
|----|---|-------------------|---|---|
| 2 | <p>Chương 2. Kế toán nghiệp vụ mua hàng và bán hàng trong doanh nghiệp thương mại</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung hạch toán tổng hợp nghiệp vụ mua hàng, bán hàng, định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, phản ánh được số liệu lên chứng từ, sổ sách liên quan.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ mua hàng</p> <p>2.1.1. Hạch toán nghiệp vụ mua hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>2.1.2. Hạch toán nghiệp vụ mua hàng theo phương pháp kiểm kê định kỳ</p> <p>2.2. Hạch toán tổng hợp nghiệp vụ bán hàng</p> <p>2.2.1. Tổng quan về nghiệp vụ bán hàng và hạch toán nghiệp vụ bán hàng</p> <p>2.2.2. Hạch toán nghiệp vụ bán hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>2.2.3. Đặc điểm lưu chuyển hàng hóa theo phương pháp kiểm kê định kỳ</p> <p>* Kiểm tra giữa học phần.</p> | 20 (18LT, 2KT) | <p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu các vấn đề sinh viên cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của sinh viên.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 2;</p> <p>[2]: Chương 7;</p> <p>[3]: Chương 2: Điều 29, 30, 79, 89, 90, 21, 92;</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm.</p> <p>+ Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.</p> | CDR1.2, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3. |
| 3 | <p>Chương 3. Hạch toán chi phí lưu thông, quản lý doanh nghiệp và xác định kết quả kinh doanh</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung hạch toán chi phí lưu thông, định khoản và xác</p> | 8 (8LT) | <p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu các vấn đề sinh viên cần giải quyết.</p> | CDR1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3. |

| TT | Nội dung giảng dạy | Số tiết | Phương pháp dạy - học | CDR học phần |
|----|---|---------|---|--------------|
| | định được kết quả kinh doanh. Nội dung cụ thể: 3.1. Tổng quan về chi phí lưu thông và quản lý doanh nghiệp 3.2. Hạch toán chi phí lưu thông 3.3. Hạch toán chi phí quản lý doanh nghiệp 3.4. Hạch toán kết quả kinh doanh | | + Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của sinh viên. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 3; [2]: Chương 13; [3]: Chương 2: Điều 29, 30, 79, 89, 90, 21, 92; + Lắng nghe, quan sát ghi chép, giải quyết vấn đề. | |

Hải Dương, ngày 24 tháng 09 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết